TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:11/2021/DS-ST
Ngày: 30/9/2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đức Thiệu
- Ông Phạm Đức Hải
- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trung Hiếu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXX-DSST ngày 01 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) N

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP N (Công ty AMC - N).

Địa chỉ liên hệ: Số 413 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh C. Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty AMC - Nam A Bank.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Kim H.

Địa chỉ liên lạc: 1498 Đại lộ Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Đinh Thị Lê V, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu Mè, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22/3/2021, những lời trình bày tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP cổ phần Nam Á có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0300872315 do Phòng Đăng ký kinh doanh –

Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 01/9/1992, đăng ký thay đổi lần thứ 40 ngày 28/9/2020.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018 Ngân hàng TMCP Cổ phần Nam Á ký hợp đồng tín dụng cho vay từng lần số 0350/2018/808-CV với chị Đinh Thị Lê V, ngày 08/8/2018 hai bên ký kết giấy nhận nợ số 01/GNN-0350/2018/808-CV với số tiền chị V nhận nợ là 400.000.000đ.

Theo đó phía Ngân hàng giải ngân cho chị V được vay số tiền 400.000.000đ, thời hạn vay 12 tháng tính từ ngày 08/8/2018 đến ngày 08/8/2019, lãi suất trong hạn là 11,%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo cho khoản tiền vay nêu trên ngày 08/8/2018 Ngân hàng và chị V ký kết với nhau hợp đồng thế chấp tài sản số 0172/2018/808-BĐ với nội dung chị V thế chấp thửa quyền sử dụng thửa đất số 272, tờ bản đồ số 42, diện tích 535,2m^2, địa chỉ thửa đất xóm Mè xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 764307, số vào sổ cấp GCN: CH 01308 do Uỷ ban nhân dân huyện Yên Lập cấp ngày 02/11/2016 cho bà Đinh Thị Lê V; Tuy hai bên không thỏa thuận tài sản trên đất là tài sản thế chấp nhưng hai bên thống nhất trong hợp đồng thế chấp nếu phải xử lý tài sản thế chấp là đất thì Ngân hàng có quyền xử lý toàn bộ tài sản trên đất để thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết tại Tòa án, Ngân hàng đã đề nghị Tòa án tiến hành thẩm định các tài sản thế chấp nêu trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng chị Vân đến hạn trả lãi, đến hạn trả nợ gốc chị V không thực hiện nghĩa vụ đầy đủ, cụ thể:

+ Tiền gốc đã trả 7.000.000đ

+ Tiền lãi trong hạn tại kỳ trả lãi từ ngày 25/6/2019 đến ngày 08/8/2019, số tiền là 5.545.205đ, đã trả 2.076.356đ, lãi trong hạn còn nợ là: 3.468.849đ

+ Tiền lãi quá hạn còn nợ là:

* Từ ngày 08/8/2019 là ngày chị Vân phải trả nợ toàn bộ tiền gốc đến ngày 22/6/2020, tiền gốc 400.000.000 đ x 150% lãi suất trong hạn là 17,25%/năm x 319 ngày = 60.304.110đ.

* Từ ngày 22/6/2020 đến ngày 02/8/2021, tiền gốc còn nợ 395.000.000 đ x 150% lãi suất trong hạn là 17,25%/năm x 406 ngày = 75.791.301đ

* Từ ngày 02/8/2021đến ngày 30/9/2021, tiền gốc còn nợ 393.000.000 đ x 150% lãi suất trong hạn là 17,25%/năm x 59 ngày = 10.958.240đ

Tổng số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn chị V còn nợ Ngân hàng 543.522.500đ

Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án:

- Buộc chị V phải trả toàn bộ số tiền gốc và lãi nêu trên.

Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc chị Vân phải tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ mà chị V đã ký kết với Ngân hàng nếu không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc không đầy đủ.

- Nếu chị V không thanh toán được số tiền nợ hoặc thanh toán số tiền nợ không đầy đủ, đề nghị Tòa án cho xử lý toàn bộ tài sản thế chấp bảo đảm bảo cho các khoản tiền vay được ghi trong hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ để thu hồi nợ.

- Nếu đã xử lý tài sản thế chấp mà vẫn không đủ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án tiếp tục kê biên các tài sản khác của chị V để thu hồi nợ.

Đại diện nguyên đơn đã tạm ứng chi phí tố tụng số tiền 7.000.000đ, đề nghị Tòa án buộc chị V phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền chi phí tố tụng là 7.000.000đ.

Trong đơn khởi kiện nguyên đơn còn đề nghị Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thanh toán khoản tiền phạt chậm trả lãi, nay nguyên đơn xin rút lại không yêu cầu bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ này.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt, Tòa án đã quyết định trưng cầu giám định, nguyên đơn đã thực hiện nghĩa vụ cung cấp chứng cứ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Pháp luật, đối với bị đơn đã cố tình lẩn tránh nên vụ án được xét xử vắng mặt bị đơn; Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 271, điều 273, điều 147, khoản 1 điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng điều 116, 117, 120 Bộ luật dân sự;

Áp dụng điều 91 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng khoản 2 điều 26, điểm d tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc chị V phải trả cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền theo hợp đồng tín dụng từng lần số 0350/2018/808-CV ngày 08/8/2018 số tiền gốc còn nợ là 393.000.000đ, lãi trong hạn 3.468.849đ, lãi quá hạn là 147.053.651đ, tổng số tiền gốc và lãi là 543.522.500đ.

Nguyên đơn có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự xử lý các tài sản mà bị đơn thế chấp tại hợp đồng thế chấp số 0172/2018/808-BĐ ngày 08/8/2018 theo luật Thi hành án dân sự để thu hồi nợ.

Bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền chi phí tố tụng mà nguyên đơn đã tạm ứng và Tòa án đã chi phí.

Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã tạm nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về điều kiện khởi kiện và thời hiệu khởi kiện: Nguyên đơn khởi kiện đối với bị đơn tranh chấp hợp đồng tín dụng: Chị V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ tiền lãi

trong hạn từ ngày 25/6/2019, vi phạm nghĩa vụ trả nợ tiền gốc từ ngày 08/8/2019, do đó phía Ngân hàng khởi kiện bị đơn đề nghị Tòa án buộc chị V phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền gốc, tiền lãi theo hợp đồng tín dụng là đảm bảo về điều kiện khởi kiện và còn trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Về thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ án: Theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể bị đơn có địa chỉ tại xã Hưng Long huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ do đó vụ án dân sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP Nam Á là chủ thể có đăng ký kinh doanh nhằm mục đích lợi nhuận, bị đơn là hộ gia đình không có đăng ký kinh doanh, nay xảy ra tranh chấp được xác định là quan hệ tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng.

[4] Về tư cách đương sự: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP N; người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Kim H -Địa chỉ liên lạc: 1498 Đại lộ Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Bị đơn chị Đinh Thị Lê V.

[5] Về thủ tục tố tụng:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử nguyên đơn có mặt, bị đơn cố tình lẩn tránh nên Tòa án không tiến hành hòa giải được đối với các đương sự, tại phiên tòa ngày 15/9/2021 bị đơn vắng mặt lần thứ nhất, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa được mở lại vào ngày 30/9/2021, tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn phiên tòa được xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[6] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng TMCP N khởi kiện bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi tại hợp đồng tín dụng nêu trên với tổng số tiền gốc và lãi là 543.522.500đ, yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ nếu không đủ nguyên đơn có quyền yêu cầu kê biên phát mại các tài sản khác của chị V để thu hồi nợ là có căn cứ, phù với những thỏa thuận trong các hợp đồng thế chấp, hợp đồng tín dụng mà các đương sự đã thỏa thuận và đã ký kết năm 2018 và phù hợp với quy định của Pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận vì:

- Đối với Hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ thể hiện Ngân hàng đã giải ngân cho chị V vay số tiền 400.000.000đ, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 11,0%/năm, ngày đến hạn phải trả toàn bộ tiền vay là ngày 08/8/2019, tiền lãi trả vào ngày 25 hằng tháng, nay chị Vân đã vi phạm nghĩa vụ trả gốc tính đến nay còn nợ 393.000.000đ (Đã trả số tiền7.000.000đ) chị Vân đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi trong hạn là: 3.468.849đ; tiền lãi quá hạn là 147.053.651đ; Như vậy đến nay chị V còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 543.522.500đ.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn không đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải chịu khoản tiền phạt chậm trả lãi là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với hợp đồng thế chấp tài sản số 0172/2018/808-BĐ ngày 08/8/2018 Ngân hàng và chị Vân đã tự nguyện thỏa thuận ký kết với nhau để đảm bảo cho khoản tiền vay nêu trên.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt, Tòa án đã quyết định trưng cầu giám định, kết quả xác định được chị Vân vay tiền của Ngân hàng và thế chấp tài sản theo các hợp đồng nêu trên là có thật, quá xem xét các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì thấy chị V còn nợ số tiền gốc, tiên lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn như nguyên đơn trình bày là đúng.

Như vậy hợp đồng tín dụng (Thể hiện hai bên đã thỏa thuận số tiền cho vay, thời hạn vay, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn do chậm trả gốc), hợp đồng thế chấp và giấy nhận nợ nêu trên đều được các bên tham gia giao kết hoàn toàn tự nguyện, đều được thực hiện đúng quy định của Pháp luật về hoạt động Ngân hàng, việc giao kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục quy định về tín dụng hiện hành, đều đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao kết hợp đồng; Số tiền bị đơn được vay của Ngân hàng tại thời điểm dư nợ so với giá trị tài sản thế chấp là phù hợp quy định của pháp luật; Các tài sản thuộc quyền sử dụng và sở hữu của cá nhân khi đem thế chấp để vay tiền đều do người có quyền sử dụng và sở hữu hợp pháp là chị Đinh Thị Lê V, chị V đã thực hiện ký kết (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên chị Vân, tài sản trên đất thuộc quyền sở hữu của chị V) do đó sẽ không có ai khác có quyền lợi liên quan đến các tài sản mà chị V đã thế chấp cho Ngân hàng tại thời điểm vay tiền cũng như tại thời điểm hiện nay.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ pháp lý nên cần buộc bị đơn phải trả nợ cho nguyên đơn số tiền trên, nếu không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc không đầy đủ thì bị đơn phải tiếp tục chịu lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng; Nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ, nếu không đủ nguyên đơn có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mại các tài sản khác của chị V để thu hồi nợ.

Về án phí và chi phí tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận do đó buộc bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.000.000đ + (143.522.500đ x 4%) = 25.741.000đ; Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp. Buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tiền chi phí tố tụng là 7.000.000đ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 271, điều 273, điều 147, khoản 1 điều 157, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng điều 116, 117, 120 Bộ luật dân sự;

Áp dụng điều 91 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng án lệ số 08/2016 về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016, được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng khoản 2 điều 26, điểm c tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp

quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP N.

Buộc: Chị Định Thị Lê V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền gốc 393.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 3.468.000 đồng, tiền lãi quá hạn do chậm trả gốc tính đến ngày 30/9/2021 là 147.053.651 đồng, tổng ba khoản là: 543.522.500đồng (Năm trăm bốn mươi ba triệu, năm trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng).

- Chị Đinh Thị Lê V có trách nhiệm tiếp tục trả lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 0350/2018/808-CV ngày 08 tháng 8 năm 2018 nếu chị Đinh Thị Lê V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc không đầy đủ.Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ kèm theo hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà chị Đinh Thị Lê V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Nam Á theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP N.

- Nếu chị Đinh Thị Lê V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Nam Á có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự xử lý các tài sản thế chấp tại hợp đồng thế chấp số 0172/2018/808-BĐ ngày 08/8/2018 theo luật Thi hành án dân sự để thu hồi nợ.

- Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán cho khoản vay phát sinh tại hợp đồng tín dụng số 0350/2018/808-CV ngày 08 tháng 8 năm 2018 thì Ngân hàng TMCP Nam Á có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự kê biên phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của chị Đinh Thị Lê V theo Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí, về chi phí tố tụng:

- Buộc chị Đinh Thị Lê V phải chịu 25.741.000đ (Hai mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc chị Đinh Thị Lê V phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền chi phí tố tụng là 7.000.000đđ (Bảy triệu đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí là 11.830.000đ (Mười một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án số 0004529 ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên lập;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Bùi Xuân Trường